

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Trung tâm Hành chính công Huyện và bộ phận “Một cửa” tại các xã, thị trấn

Căn cứ Công văn số 02/TTHCC-KHTH ngày 10/01/2018 của Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh về việc phối hợp thực hiện Đề án cải cách hành chính;

UBND huyện Lương Tài báo cáo tình hình hoạt động của Trung tâm Hành chính công Huyện và bộ phận “Một cửa” tại các xã, thị trấn như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG HUYỆN

1. Những kết quả đạt được

* *Quá trình thành lập:*

Căn cứ Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 22/6/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thí điểm thành lập Trung tâm Hành chính công huyện Lương Tài tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 10/8/2017, Chủ tịch UBND huyện Lương Tài ban hành Quyết định điều động và bổ nhiệm chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm HCC Huyện với mô hình gồm 01 Giám đốc và 01 Phó Giám đốc, 05 cán bộ công chức, viên chức, hợp đồng lao động trực thuộc Trung tâm HCC; đồng thời UBND Huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có thủ tục hành chính đưa vào thực hiện tại Trung tâm cử cán bộ, công chức đến làm việc tại Trung tâm. Hiện tại, Trung tâm gồm có 07 biên chế thuộc Trung tâm và 12 cán bộ, công chức của các cơ quan, đơn vị được cử đến làm việc tại Trung tâm.

Ngày 05/10/2017, Trung tâm Hành chính công Huyện chính thức được khai trương và đi vào hoạt động.

Ngày 25/10/2017, UBND huyện Lương Tài ban hành Quyết định số 1689/QĐ-UBND về Quy chế phối hợp giữa Trung tâm Hành chính công Huyện với các cơ quan, đơn vị liên quan trong giải quyết thủ tục hành chính.

* *Về đầu tư cơ sở vật chất:*

Trụ sở Trung tâm HCC Huyện được kế thừa và phát triển dựa trên các yếu tố đã có của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Bộ phận Một cửa của Huyện. Tuy nhiên, dưới sự lãnh, chỉ đạo quyết liệt của Huyện ủy, tập thể Lãnh đạo UBND Huyện, cùng với sự quyết tâm, trách nhiệm cao trong công việc của đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động của Trung tâm; hiện tại cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị tại Trung tâm đã phần nào đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý, giải quyết và trả kết quả các thủ tục hành chính.

*** Số lượng các cơ quan thực hiện giải quyết TTHC tại Trung tâm:**

Ngày 10/01/2018, UBND huyện Lương Tài ban hành Thông báo số 01/TB-UBND về bộ thủ tục hành chính được thực hiện tại Trung tâm HCC Huyện, với tổng số 213 thủ tục hành chính thuộc 13 ngành, lĩnh vực trên địa bàn Huyện; ngoài ra, trên cơ sở phối hợp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của một số ngành liên quan (Ngân hàng Nông nghiệp&PTNT, Kho bạc Nhà nước, Chi cục Thuế, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai huyện). Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT chi nhánh Lương Tài đã cử 01 cán bộ sang làm việc tại Trung tâm HCC Huyện để thực hiện thu NSNN, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân thực hiện các giao dịch có liên quan.

*** Về công khai thủ tục hành chính:**

Trên cơ sở Thông báo số 01/TB-UBND ngày 10/01/2018 về bộ thủ tục hành chính được thực hiện tại Trung tâm HCC Huyện; UBND huyện Lương Tài đã chỉ đạo Trung tâm HCC Huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị có TTHC thực hiện tại Trung tâm tiến hành niêm yết công khai danh mục các TTHC được thực hiện tại Trung tâm, đảm bảo các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được tiếp cận các TTHC một cách chính xác, kịp thời.

*** Về kết quả giải quyết TTHC:**

Từ ngày 05/10/2017 đến ngày 29/12/2017, Trung tâm Hành chính công huyện Lương Tài đã tiếp nhận 2.062 hồ sơ (chưa tính các giao dịch đến nhận kết quả tại Trung tâm) trong đó:

- Hồ sơ đã giải quyết: 1.681 hồ sơ, trong đó:
 - + Hồ sơ trả sớm so với lịch hẹn: 1.066 hồ sơ;
 - + Hồ sơ trả đúng lịch hẹn: 222 hồ sơ;
 - + Hồ sơ trả trễ so với lịch hẹn: 393 hồ sơ.
- Hồ sơ đang giải quyết: 25 hồ sơ;
- Công dân xin rút hồ sơ (không có nhu cầu): 49.
- Tồn cuối: 307 hồ sơ.

(Có các mẫu số 01, 02 chi tiết đính kèm)

2. Hạn chế, tồn tại

- Về cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị còn thiếu và kém về chất lượng; chưa đáp ứng được tiêu chí hiện đại, chuyên nghiệp.

- Về đội ngũ cán bộ: Phần lớn đội ngũ cán bộ được cử sang làm việc tại Trung tâm HCC Huyện vẫn còn kiêm nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị nên việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC đôi khi chưa được thường xuyên, liên tục.

- Hệ thống phần mềm đánh giá tiến độ giải quyết TTHC chưa được hoàn thiện nên việc kiểm soát quá trình giải quyết TTHC đối với các cơ quan, đơn vị liên quan chưa được chính xác.

3. Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại

- Lương Tài là một huyện thuần nông, nguồn thu ngân sách hàng năm thấp nên việc đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị cho hoạt động của Trung tâm HCC Huyện còn hạn chế.

- Tư duy của một bộ phận cán bộ, công chức xem nhẹ hoạt động của Trung tâm Hành chính công, cho rằng Trung tâm HCC giống như bộ phận “Một cửa” cũ nên ảnh hưởng không nhỏ đến việc tiếp nhận, xử lý và giải quyết các thủ tục hành chính.

- Số lượng cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị ít nên việc cử cán bộ sang làm việc tại Trung tâm HCC Huyện đã ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết công việc tại cơ quan, đơn vị chủ quản.

4. Kiến nghị, đề xuất nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm HCC Huyện trong thời gian tiếp theo

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm HCC Huyện trong thời gian tiếp theo, UBND Huyện đề nghị cấp có thẩm quyền:

- Đầu tư kinh phí nâng cấp, sửa chữa trụ sở Trung tâm HCC Huyện đáp ứng nhu cầu làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Trung tâm.

- Xem xét, quy định trang bị đồng bộ các loại máy móc, thiết bị làm việc tại Trung tâm Hành chính công Huyện nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp nhận, xử lý, giải quyết các thủ tục hành chính được nhanh, gọn, chính xác, công khai, minh bạch và hiện đại.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ PHẬN “MỘT CỬA” CÁC XÃ, THỊ TRẤN

1. Những kết quả đạt được

**** Về đầu tư cơ sở vật chất:***

Toàn Huyện có 14 xã, thị trấn, bộ phận “Một cửa” của các xã, thị trấn đã được bố trí phòng làm việc riêng, trong đó có 03 đơn vị bố trí phòng làm việc với diện tích bảo đảm đúng theo quy định từ 40m² trở lên (chiếm 21,42%). Các đơn vị bố trí đầy đủ bàn ghế, tủ đựng tài liệu cho cán bộ làm việc, một số đơn vị bố trí thêm máy scan; bố trí diện tích ngồi chờ, ghế ngồi chờ trong phòng làm việc cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch.

Về hệ thống trang thiết bị: Bộ phận “Một cửa” tại các xã, thị trấn hiện tại đang sử dụng các thiết bị do Sở Nội vụ bàn giao theo Đề án “Một cửa liên thông hiện đại”; do nguồn thu Ngân sách hàng năm tại các địa phương thấp nên việc đầu tư về cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị tại bộ phận “Một cửa” chưa cao.

**** Về công khai thủ tục hành chính:***

UBND các xã, thị trấn đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai, minh bạch các thủ tục hành chính thực hiện tại bộ phận “Một cửa”; mức thu phí, lệ phí, giấy tờ, hồ sơ và thời gian giải quyết các thủ tục để các tổ chức, cá nhân biết, tiện trong việc thực hiện các giao dịch.



*** Về kết quả giải quyết TTHC:**

Trong thời gian qua, tại bộ phận “Một cửa” các xã, thị trấn đã tiếp nhận và giải quyết 41.898 hồ sơ, trong đó:

- Hồ sơ giải quyết đúng hạn: 22.081;
- Hồ sơ giải quyết sớm hạn: 19.349;
- Hồ sơ giải quyết trễ hạn: 468.

(Có các mẫu số 03, 04, 05 chi tiết đính kèm)

2. Hạn chế, tồn tại

- Cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị còn thiếu và chất lượng hoạt động không cao (do cũ, hỏng); phần lớn các địa phương chưa bố trí được phòng làm việc đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

- Việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết các thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân đôi khi chưa được chính xác; hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục chưa đúng, hiệu quả chưa cao.

- Chế độ, chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận “Một cửa” chưa phù hợp.

3. Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại

*** Nguyên nhân khách quan:**

- Nguồn thu ngân sách hàng năm tại các địa phương thấp nên không đủ cân đối đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị tại bộ phận “Một cửa”.

- Hệ thống văn bản hướng dẫn về quy trình giải quyết các thủ tục hành chính thường xuyên thay đổi làm cho việc tiếp cận các quy trình gặp khó khăn.

*** Nguyên nhân chủ quan:**

- Nhận thức về tầm quan trọng, mục đích, ý nghĩa của công tác cải cách hành chính của một số cán bộ còn hạn chế;

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, tập huấn chưa thường xuyên;

- Năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận “Một cửa” còn hạn chế, chưa đồng đều.

4. Kiến nghị, đề xuất nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận “Một cửa” các xã, thị trấn

- Đề nghị cấp trên quan tâm hỗ trợ kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ;

- Đề nghị mở lớp tập huấn, hướng dẫn nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức tại bộ phận “Một cửa”;

- Đề nghị sớm triển khai hệ thống phần mềm liên thông giữa cấp huyện và cấp xã.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Trung tâm Hành chính công Huyện và bộ phận “Một cửa” tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Lương Tài. UBND huyện Lương Tài gửi Trung tâm Hành chính công tỉnh tổng hợp, triển khai xây dựng Đề án theo quy định./

Nơi nhận:

- Trung tâm HCC tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện;
- Trung tâm HCC huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thanh Hải



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI



Mẫu số 01: Hiện trạng cơ sở vật chất tại Trung tâm
Hành chính công Huyện
(Kèm theo Báo cáo số: 09 /BC-UBND ngày 25 /01/2018 của
UBND huyện Lương Tài)

TT	Cơ sở vật chất/ thiết bị	Hiện trạng			Tình trạng			Ghi chú
		Số lượng/ diện tích	Mới	Cũ	Tốt	Không ổn định	Hỏng	
1	Diện tích mặt bằng Bộ phận “tiếp nhận và trả kết quả”	200m ²		x				Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị được tính cả phòng làm việc của Lãnh đạo Trung tâm HCC
2	Máy vi tính	18	3	15		x		
3	Máy in	07 (Phòng Lãnh đạo TT 02 máy)	4	3		x		
4	Máy scan	0						
5	Máy photo	0						
6	Mạng Internet	1	x		x			
7	Máy lấy số xếp hàng tự động	0						
8	Ghế làm việc	22 (ghế xoay)	10	12				
9	Ghế chờ cho công dân	24 (ghế Xuân hòa)						
10	Bàn kê khai TTHC	0						
11	Điều hòa	4 (phòng Lãnh đạo TT 02 chiếc)	3	1				
12	Tủ đựng tài liệu	8	4	4				
13	Hệ thống camera	01 chiếc với 05 mắt						
14	Cây nước	0						
15	Bàn quầy làm việc tiếp dân	17	8	9				



TT	Số lượng			Trình độ				Ghi chú
	Tổng số	Công chức/ viên chức	Hợp đồng	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Khác	
1	Phạm Ngọc Hà	Công chức		x				
2	Vũ Thị Nhung	Công chức					Thạc sỹ	
3	Trần Bích Thảo	Công chức		x				
4	Bùi Quang Phương	Viên chức		x				
5	Nguyễn Thanh Tùng	Viên chức		x				
6	Nguyễn Thị Hằng		HĐ68	x				
7	Nguyễn Văn Tám		x	x				
8	Đỗ Văn Bộ	Công chức		x				
9	Phùng Thị Tâm	Công chức		x			Thạc sỹ	
10	Nguyễn Xuân Tùng	Công chức		x				
11	Phạm Thị Linh	Công chức		x				
12	Phạm Thị Huế	Viên chức		x				
13	Nguyễn Xuân Quang	Công chức		x				
14	Lưu Thị Thùy Dương	Công chức		x			Thạc sỹ	
15	Ngô Thị Vân Anh	Công chức		x				
16	Nguyễn Thị Bình	Công chức		x				
17	Trần Văn Nam	Công chức		x				
18	Vũ Thị Hương	Công chức		x				
19	Nguyễn Đình Thanh	Công chức		x				
20	Nguyễn Thị Huyền	Công chức		x				
21	Nguyễn Văn Dũng	Công chức		x				
22	Phạm Xuân Chức	Bán chuyên trách	x	x				
23	Nguyễn Văn Duy	Công chức		x				

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI



Mẫu số 04: Thống kê cán bộ làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn

(Kèm theo Báo cáo số: 09 /BC-UBND ngày 25 /01/2018 của UBND huyện Lương Tài)

TT	Cấp bộ phận tiếp nhận	Số lượng			Trình độ				Ghi chú
		Tổng số	Công chức	Hợp đồng	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Thạc sỹ	
1	Văn phòng	22	21	1	14	1	3	3	1
2	Tư pháp - Hộ tịch	18	17	1	7	0	8	1	2
3	Địa chính - Xây dựng	14	14	0	9	0	4	0	1
4	Văn hóa - Xã hội	18	18	0	10	1	5	0	2

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI**



**Mẫu số 05: Kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận
và trả kết quả các xã, thị trấn**

(Kèm theo Báo cáo số: **09** /BC-UBND ngày **25** /01/2018 của
UBND huyện Lương Tài)

TT	Đơn vị	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ giải quyết đúng hạn	Số hồ sơ giải quyết sớm hạn	Số hồ sơ giải quyết trễ hạn
1	Xã Lai Hạ	2,372	2,372	2,372	0	0
2	Xã Tân Lãng	4,651	4,651	4,651	0	0
3	Xã Trung Chính	8,714	8,714	0	8,261	453
4	Xã Trung Khê	3,091	3,091	3,091	0	0
5	Xã Phú Lương	3,846	3,846	0	3,837	9
6	Xã An Thịnh	2,194	2,194	0	2,188	6
7	Xã Phú Hòa	1,356	1,356	1,356	0	0
8	Xã Minh Tân	1,807	1,807	1,807	0	0
9	Xã Quảng Phú	1,588	1,588	0	1,588	0
10	Xã Trùng Xá	1,484	1,484	0	1,484	0
11	Thị trấn Thứa	1,882	1,882	1,882	0	0
12	Xã Lâm Thao	1,991	1,991	0	1,991	0
13	Xã Mỹ Hương	4,552	4,552	4,552	0	0
14	Xã Bình Định	2,370	2,370	2,370	0	0
Tổng		41,898	41,898	22,081	19,349	468



Mẫu số 03: Hiện trạng cơ sở vật chất tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các xã, thị trấn

(Kèm theo Báo cáo số: 09 /BC-UBND ngày 25/01/2018 của UBND huyện Lương Tài)

TT	Nội dung	Hiện trạng cơ sở vật chất									
		Xã Phú Hòa		Xã Trung Chính		Xã Lâm Thao		Xã Trưng Xá		Xã Trưng Xá	
		Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)
1	Diện tích mặt bằng Bộ phận "tiếp nhận và trả KQ"	20m2	Tốt	30m2	Tốt	35m2	Tốt	40m2	Tốt	Tốt	
2	Máy vi tính	5	Tốt	4	Ko ổn định	4	Tốt	4	01 hỏng		
3	Máy in	5	Tốt	4	Ko ổn định	4	Tốt	4	Tốt		
4	Máy scan	1	Tốt	0		1	Tốt	1	ko ổn định		
5	Máy photo	0		0		0		1	Hỏng		
6	Mạng Internet	Có	Ko ổn định	Có	Tốt	Có	Tốt	Có	Tốt		
7	Máy lấy số xếp hàng tự động	0		0		0		0			
8	Ghế làm việc	10	Tốt	4	Hỏng	4	tốt	5	Tốt		
9	Ghế chờ cho công dân	25	Tốt	2	Tốt	20	tốt	5	Tốt		
10	Bản kê khai TTHC	5	Tốt	5	Tốt	1	tốt	1	Hỏng		
11	Điều hòa	0				0		0			
12	Tủ đựng tài liệu	6	Ko ổn định	4	Tốt	8	ổn định	3	Tốt		
13	Hệ thống camera		0	0		0		0			
14	Cây nước		0	0		0		0			
15	Bản quay làm việc tiếp dân		0	0		1	ổn định	0			






TT	Nội dung	Hiện trạng cơ sở vật chất										
		Xã Quảng Phú			Xã Lai Hạ			Xã Minh Tân			Thị trấn Thửa	
		Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)	
1	Diện tích mặt bằng B ộ phận “tiếp nhận và trả kết quả”	30m2	Ko ổn định	30m2	Tốt	20m2	Tốt	2,500m2	Tốt	Tốt		
2	Máy vi tính	4	1 tốt, 3 ko ổn định	7	Tốt	4	Tốt	5	Tốt	Tốt		
3	Máy in	2	Ko ổn định	6	Tốt	4	Tốt	3	Tốt	Tốt		
4	Máy scan	1	Ko ổn định	1	Tốt	1	Tốt	1	Tốt	Tốt		
5	Máy photo	0		0		0		0				
6	Mạng Internet	Có	Tốt	Có	Tốt	Có	Tốt	có	Tốt	Ko ổn định		
7	Máy lấy số xếp hàng tự động	0		0		0		0				
8	Ghế làm việc	5	Tốt	3	Tốt	4	Tốt	5	Tốt	Tốt		
9	Ghế chờ cho công dân	3	Ko ổn định	16	Tốt	15	Tốt	11	Tốt	Tốt		
10	Bàn kê khai TTHC	0	Tốt	1	Tốt	1	Tốt	6	Tốt	Tốt		
11	Điều hòa	0				0		1				
12	Tủ đựng tài liệu	5	Tốt	7	Tốt	6	Tốt	6	Tốt	Tốt		
13	Hệ thống camera		0	0		0		0				
14	Cây nước		0	0		4		0				
15	Bàn quầy làm việc tiếp dân		0	6	Tốt	4	Tốt	1	Tốt	Tốt		



TT	Nội dung	Hiện trạng cơ sở vật chất									
		Xã An Thịnh		Xã Phú Lương		Xã Trung Khê		Xã Tân Lãng			
		Hiện trạng (Số lượng/điện tích)	Tình trạng (tốt/hồng/không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/điện tích)	Tình trạng (tốt/hồng/không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/điện tích)	Tình trạng (tốt/hồng/không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/điện tích)	Tình trạng (tốt/hồng/không ổn định)		
1	Diện tích mặt bằng B ộ phận “tiếp nhận và trả kết quả”	35m2	Tốt	30m2	Tốt	60m2	Tốt	20m2	Tốt		
2	Máy vi tính	4	Ko ổn định	4	Tốt	5	3 ko ổn định	5	Tốt		
3	Máy in	3	Ko ổn định	3	Tốt	2	1 hồng	4	Tốt		
4	Máy scan	1	Ko ổn định	1	Ko ổn định	0		1	Tốt		
5	Máy photo	0		0		0		1	Tốt		
6	Mạng Internet	Có	Tốt	Có	Ko ổn định	Có	Tốt	Có	ko ổn định		
7	Máy lấy số xếp hàng tự động	0		0		0		0			
8	Ghế làm việc	4	Tốt	4	Tốt	5	Tốt	5	Tốt		
9	Ghế chờ cho công dân	1	Tốt	4	Tốt	10	Tốt	10	Tốt		
10	Bàn kê khai TTHC	1	Tốt	0		5	Tốt	1	Tốt		
11	Điều hòa	0				0		0			
12	Tủ đựng tài liệu	4	Tốt	4	Tốt	6	4 cũ	5	Tốt		
13	Hệ thống camera	0		0		1	Tốt	0			
14	Cây nước	4	Tốt	0		0		0			
15	Bàn quay làm việc tiếp dân	5	Tốt	0		1	Tốt	0			

TT		Hiện trạng cơ sở vật chất					
		Xã Bình Định		Xã Mỹ Hương		Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)
		Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)	Hiện trạng (Số lượng/ diện tích)	Tình trạng (tốt/ hỏng/ không ổn định)		
1	Diện tích mặt b ằng B ộ phận “tiếp nhận và trả kết quả”	26m2	Hàng	30m2	Tốt	Tốt	
2	Máy vi tính	3	Tốt	5	Tốt	Tốt	
3	Máy in	2	Tốt	4	Tốt	Tốt	
4	Máy scan	1	Tốt	1	Tốt	Tốt	
5	Máy photo	0		0			
6	Mạng Internet	Có	Tốt	Có	Tốt	Tốt	
7	Máy lấy số xếp hàng tự động	0		0			
8	Ghế làm việc	6	Tốt	5	Tốt	Tốt	
9	Ghế chờ cho công dân	3	Ko ổn định	3	Tốt	Tốt	
10	Bàn kê khai TTHC	1	Ko ổn định	1	ko ổn định		
11	Điều hòa	0		0			
12	Tủ đựng tài liệu	4	Tốt	4	Tốt	Tốt	
13	Hệ thống camera		0	0			
14	Cây nước		0	0			
15	Bàn quầy làm việc tiếp dân	1	Ko ổn định	0		Tốt	

